

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 384/2022/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị L; Sinh năm 1993; Nơi cư trú: thôn A 2, xã B, huyện C, thành phố Hà Nội

- Bị đơn: anh Đặng Trường K; Sinh năm 1987; Nơi cư trú: Khu 9 xã D, huyện E, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ xác định cha cho con: Chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Trường K thống nhất xác nhận cháu bé có tên trong giấy chứng sinh Nguyễn Hạ V sinh ngày 05/4/2020 theo giấy chứng sinh số 37 ngày 09/4/2020 của bệnh viện Sản nhi tỉnh Bắc Ninh có tên người mẹ là Nguyễn Thị L; sinh năm 1993; nơi đăng ký thường trú: thôn A, xã B, huyện C, thành phố Hà Nội là con đẻ của anh Đặng Trường K. Đặng Trường K là cha đẻ của cháu Nguyễn Hạ V, chị Nguyễn Thị L là mẹ đẻ của cháu Nguyễn Hạ V. Hai bên thống nhất thoả thuận chọn tên khai sinh cho cháu Nguyễn Hạ V là Đặng Gia H.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L được miễn toàn bộ án phí về việc yêu cầu xác định cha cho con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Quang Trung

